

Số: 02 /2023/QĐ-UBND

Tân Phú Đông, ngày 13 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn xã Tân Phú Đông

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN PHÚ ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác;

Theo đề nghị của công chức Địa chính - xây dựng - nông nghiệp và môi trường xã Tân Phú Đông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định các nội dung về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn xã Tân Phú Đông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 10 năm 2023.

Điều 3. Công chức Văn phòng - thống kê, công chức Địa chính - xây dựng - nông nghiệp và môi trường, cán bộ, công chức xã, Trưởng ban nhân dân các ấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP (b/c);
- Phòng Tư pháp;
- Phòng kinh tế;
- Phòng nội vụ;
- TT/Đảng ủy; TT/HĐND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Ban nhân dân các ấp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Giàu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN PHÚ ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn xã Tân Phú Đông
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2023/QĐ-UBND ngày 13 / 10 /2023 của Ủy ban nhân dân Xã Tân Phú Đông)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các nội dung về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn xã Tân Phú Đông; Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng khu khai thác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn xã Tân Phú Đông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã Tân Phú Đông có các hoạt động liên quan đến bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc quản lý, vận hành và sử dụng đối với công trình, nhà ở được quy định tại Điều 1 Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các nguyên tắc và thực hiện đầy đủ các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình theo quy định của Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Hoạt động bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai phải được chủ động thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản, công trình, hạng mục công trình hạ tầng và không làm gia tăng rủi ro thiên tai, phát sinh thiên tai mới.

3. Thực hiện đồng bộ, hài hòa các biện pháp bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm bốn tại chỗ: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ.

4. Những nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ

tăng kỹ thuật khác không được quy định tại văn bản này sẽ áp dụng theo quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ BẢO ĐẢM YÊU CẦU PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRONG QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH

Điều 4. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các điểm du lịch, khu du lịch; điểm dân cư nông thôn

1. Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng điểm du lịch, khu du lịch trong phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 5 và khoản 4 Điều 6 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thời tiết để có hướng dẫn cần thiết, bảo đảm biện pháp an toàn cho người lao động cũng như khách du lịch vào tham quan, đồng thời chủ động thực hiện việc ngừng phục vụ khách du lịch trong thời gian xảy ra mưa to, bão, lũ, thiên tai xảy ra.

c) Kiểm tra, rà soát thực trạng toàn bộ cơ sở vật chất, có biện pháp gia cố, chằng chống, chủ động bố trí nhân lực, phương tiện, chuẩn bị trang thiết bị và nhu yếu phẩm cần thiết để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho khách du lịch.

d) Đối với các điểm du lịch, khu du lịch tại các vùng thấp trũng, ven sông phải chuẩn bị sẵn sàng phương án sơ tán, di dời, bảo đảm an toàn cho khách du lịch và tài sản trước khi có yếu tố bất thường về gió mạnh, nước dâng.

đ) Kiểm tra cắt tỉa cây xanh trong khuôn viên bảo đảm an toàn cho khách tham quan trong mùa mưa bão.

2. Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 5 và khoản 4 Điều 6 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Thường xuyên cập nhật thông tin, thông báo và yêu cầu người dân, chủ sở hữu thực hiện gia cố, chằng chống bảo đảm an toàn nhà ở trước mùa mưa, bão.

c) Kiểm tra, rà soát và có biện pháp sửa chữa, gia cố đối với các công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn panô, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.

d) Thực hiện việc đánh giá, cảnh báo cho người dân đang sinh sống và làm việc trong các công trình xây dựng tại các khu vực ven sông, kênh, rạch có nguy cơ cao xảy sạt lở, sụt lún đất.

đ) Bảo đảm an toàn điện, cung cấp nước sạch cho người dân tại các vùng bị ngập úng. Thực hiện việc nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, đào ao trữ nước ngọt, lắp đặt và vận hành các trạm bơm di động; chuẩn bị, bố trí phương tiện vận chuyển nước sạch để kịp thời cấp nước sinh hoạt cho người dân trong các điểm dân cư nông thôn tại các vùng thiếu nước ngọt nghiêm trọng khi hạn hán xảy ra.

Điều 5. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác

1. Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải và các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

2. Xây dựng phương án bảo đảm an toàn đối với công trình đang thi công xây dựng; lập và thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận, đặc biệt công tác bảo đảm an toàn đối với cần trục tháp, máy nâng chuyên và các thiết bị làm việc trên cao trong mùa mưa, bão.

3. Đo đạc, quan trắc, theo dõi, giám sát an toàn công trình, khu vực chịu tác động khi vận hành công trình và thiên tai ảnh hưởng đến an toàn công trình.

a) Thực hiện thường xuyên việc đo đạc, quan trắc, theo dõi, giám sát công trình, vận hành công trình và khu vực chịu tác động do vận hành công trình, chú trọng các khu vực trọng điểm xung yếu của công trình, hạng mục công trình, khu vực có nguy cơ cao gia tăng rủi ro thiên tai khi vận hành công trình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện đo đạc, quan trắc, theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình theo quy định.

4. Thực hiện duy tu, bảo dưỡng, công trình, hạng mục công trình theo quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

5. Kiểm tra các biện pháp bảo đảm an toàn các công trình, đặc biệt đối với các công trình đặt tại các vị trí xung yếu như: vùng thấp trũng, ven sông, khu vực có nguy cơ cao về sụt lún, sạt lở đất, thường xuyên chịu tác động của lũ, khu vực đông dân cư.

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ về hiện trạng an toàn công trình, hạng mục công trình để nắm bắt kịp thời hiện trạng công trình.

b) Ngay sau khi có cảnh báo thiên tai phải kiểm tra, đánh giá hiện trạng an toàn công trình; thực hiện các biện pháp chủ động phòng chống, xử lý kịp thời các hư hỏng để bảo đảm an toàn công trình, hạng mục công trình trước thiên tai.

c) Kết thúc đợt thiên tai phải thực hiện kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, hạng mục công trình nhằm phát hiện các hư hỏng (nếu có); đề xuất biện pháp và kế hoạch sửa chữa, khắc phục kịp thời.

6. Sửa chữa, xử lý sự cố ảnh hưởng đến an toàn phòng, chống thiên tai đối với công trình hoặc hạng mục công trình.

a) Tổ chức sửa chữa hư hỏng và xử lý kịp thời sự cố công trình, hạng mục công trình bảo đảm chất lượng, ứng phó hiệu quả với các tình huống thiên tai.

b) Xử lý, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm ảnh hưởng đến an toàn công trình, hạng mục công trình hoặc làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai.

c) Trường hợp hư hỏng, sự cố và các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình, hạng mục công trình vượt quá khả năng phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên để được hỗ trợ.

7. Hàng năm, tổ chức xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó thiên tai theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai và các quy định khác có liên quan.

8. Xây dựng, phê duyệt quy trình vận hành công trình (đối với công trình phải xây dựng quy trình vận hành).

a) Tổ chức xây dựng, phê duyệt quy trình vận hành theo quy định của pháp luật về quản lý công trình.

b) Khi vận hành công trình phải thực hiện thông tin, cảnh báo đến cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan và chính quyền nơi chịu tác động của quá trình vận hành, nhất là trong tình huống thiên tai đang diễn ra tại khu vực công trình, vùng bị tác động của quá trình vận hành.

c) Quá trình thực hiện vận hành phải được ghi chép đầy đủ vào nhật ký vận hành công trình và được kiểm tra, giám sát.

9. Ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện phương án, biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống thiên tai và điều kiện thực tế của địa phương.

b) Tổng hợp, báo cáo kịp thời, chính xác tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra đối với công trình. Trường hợp sự cố công trình do thiên tai ảnh hưởng đến an toàn công trình, hạng mục công trình vượt quá khả năng phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên để được hỗ trợ.

c) Sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình bảo đảm vận hành ứng phó thiên tai.

10. Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ về quản lý công trình, cơ sở dữ liệu về thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

a) Hồ sơ quản lý công trình phải được lưu trữ bao gồm tài liệu thiết kế công trình; tài liệu sửa chữa lớn, nâng cấp công trình; tài liệu về kiểm định, bảo trì, duy tu bảo dưỡng công trình; các biên bản, báo cáo kiểm tra mức độ an toàn

phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó thiên tai; quy trình vận hành công trình và các tài liệu khác liên quan đến an toàn về phòng, chống thiên tai (đối với công trình phải xây dựng quy trình vận hành).

b) Thông tin, dữ liệu về thiên tai ảnh hưởng đến công trình phải được cập nhật thường xuyên bao gồm thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình và thiệt hại do thiên tai gây ra đối với công trình.

c) Hồ sơ quản lý công trình và thông tin, dữ liệu về thiên tai phải được lưu trữ có hệ thống tại tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

Điều 6. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình

1. Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp trên.

2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của xã, tổ chức các hoạt động kiểm tra đột xuất nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai nhằm đôn đốc và chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót, vi phạm để tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai tại địa phương.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã trong bảo đảm, yêu cầu phòng chống thiên tai

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Quy định này.

2. Triển khai thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

3. Cập nhật, thông tin, cảnh báo sớm về thiên tai đến người dân; đánh giá mức độ ảnh hưởng của thiên tai xảy ra thuộc địa bàn quản lý để đề xuất các giải pháp ứng phó, đảm bảo an toàn cho người dân.

4. Tổ chức chỉ huy việc phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” xảy ra trên địa bàn.

5. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai về quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

6. Báo cáo việc kiểm tra thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai về quản lý, vận hành và sử dụng công trình về Ủy ban nhân dân cấp trên theo đúng thời gian quy định.

7. Kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp trên xử lý các vi phạm liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình theo thẩm quyền. Tổ chức vận động, cường chế khi cần thiết để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của người dân khi thiên tai xảy ra.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng công trình

1. Tổ chức thực hiện các nội dung quy định về đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các công trình của Quy định này.

2. Thực hiện chế độ báo cáo việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình hoặc hạng mục công trình theo quy định.

3. Khi phát hiện các hoạt động, hành vi và sự cố công trình có thể ảnh hưởng đến an toàn công trình và hoạt động phòng, chống thiên tai đối với công trình, phải kịp thời thông tin, báo cáo các đơn vị có liên quan và cơ quan chủ quản để xử lý, khắc phục. Trường hợp các hoạt động, hành vi và sự cố xảy ra nghiêm trọng mà cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý không xử lý được hoặc việc phối hợp xử lý chưa đạt yêu cầu thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên để được hỗ trợ.

4. Thường xuyên báo cáo cơ quan quản lý kết quả thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai.

5. Chấp hành việc kiểm tra, giám sát, xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện trách nhiệm của mình về các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của xã) để tổng hợp xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp theo quy định./.